

Bản án số: 194/2021/HS-ST

Ngày: 06-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Yến và ông Hồ Tấn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2021/HSST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 2000 tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp L, xã O, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 25/9/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc – Bộ Công an đến ngày 20/8/2020 chấp hành xong.

Tiền sự:

- Ngày 15/02/2019, bị Công an phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/3/2019, bị Công an phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giam ngày 09/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 17/7/2021.

Người làm chứng: Ông Lê Hoàng Thanh P; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 09/02/2021, Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An tiến hành tuần tra trên đường T, khi đến trước tiệm sửa xe H có địa chỉ: Số T, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Văn P đang điều khiển xe mô tô biển số 66K7-7980 có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, phát hiện tay trái của P đang cầm 02 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. P khai là ma túy đá nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển số 66K7-7980; 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 02 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận vào ngày 08/02/2021, P mua số ma túy trên với giá 2.000.000 đồng của một người thanh niên không rõ lai lịch tại khu vực đường Mỹ Phước - Tân Vạn thuộc phường An Phú, thành phố Thuận An rồi cất giấu trong người với mục đích sử dụng.

Ngày 15/02/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 86/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2390 gam (M1) và 4,5169 gam (M2) (tổng M1+M2= 4,7559 gam) loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 188/CT-VKS -TA ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 04 năm đến 04 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 86/MT-PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 4,6215 gam loại Methamphetamine là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 66K7-7980 thu giữ của bị cáo trong vụ án. Bị cáo khai nhận mua chiếc xe này với giá 1.000.000 đồng vào đầu năm 2021 tại khu vực phường Thuận Giao, thành phố Thuận An của một người tên Bình không rõ được lai lịch, khi mua xe không làm hợp đồng mua bán. Qua tra cứu tại phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Dương xác định xe này do ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp N, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành xác minh, ông D không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu và tra cứu trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nhưng không có ai liên hệ giải quyết. Nhận thấy, chiếc xe chưa rõ nguồn gốc nên đề nghị tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn P có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 17/7/2021. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, quá trình giao nhận bản Cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 17/7/2021 bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/02/2021 (BL 1, 2), bản tự khai ngày 09/02/2021 (BL 61) và các Biên bản ghi lời khai ngày 09/02/2021 (BL 59, 60), ngày 17/02/2021 (BL 62, 63), biên bản hỏi cung bị can

ngày 20/02/2021 (BL từ 64 đến 67) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 17/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 09/02/2021, tại địa chỉ số T, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn P thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 4,7559 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý cất giấu ma túy để sử dụng, hành vi này của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy năm 2019 chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện tính xem thường pháp luật. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 86/MT-PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 66K7-7980 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai nhận là xe của bị cáo mua nhưng không làm hợp đồng mua bán. Quá trình điều tra thể hiện xe này do ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1975, nơi cư trú: ấp N, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, ông D không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan Công an thành phố Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu và tra cứu trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nhưng không có ai liên hệ giải quyết. Nhận thấy, từ khi khởi tố, truy tố và tại phiên tòa chưa đủ chứng cứ chứng minh quyền sở hữu hợp pháp của chiếc xe nên cần tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 86/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Giao xe mô tô kiểu dáng Wave, biển số 66K7-7980, số khung: VDEWCG033DE*019475*, số máy: VDEC DP1150FMG*019475* cho Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2021).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương